TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỘC NINH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2021/QĐST - DS	*Lộc Ninh, ngày 07 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2021/TLST-DS ngày 25 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Bùi Hữu N, sinh năm 1963

Bà Trần Thị Y, sinh năm 1970

Cùng địa chỉ: Khu phố Ninh Thịnh, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

- *Bị đơn:* Bà Trần Thị V, sinh năm 1959

Địa chỉ: Khu phố Ninh Thịnh, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Lê Đình V1, sinh năm 1953

Địa chỉ: Khu phố Ninh Thịnh, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

2/ Ông Bùi Trần B, sinh năm 1993

3/ Bà Bùi Thị Y V3, sinh năm 1999

4/ Ông Bùi Hữu N1, sinh năm 2000

Người đại diện theo ủy quyền cho ông Bùi Trần B, Trần Thị Y, Bùi Hữu N1 là ông Bùi Hữu N, sinh năm 1963

Cùng địa chỉ: Khu phố Ninh Thịnh, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

1. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị V đồng ý trả lại diện tích đất cho ông Bùi Hữu N, bà Trần Thị Y, ông Bùi Trần B, ông Bùi Hữu N1, bà Bùi Thị Y V1 với diện tích đất chiều ngang 4m, chiều dài 20m, tổng diện tích 80m2, thuộc thửa số 195, tờ bản đồ số 27, số GCNQSDĐ số AB 616 660, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00065 do UBND huyện Lộc Ninh cấp ngày 09/6/2005. Đất tọa lạc tại ấp 1 A thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh (nay là khu phố Ninh Thịnh, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước) và toàn bộ công trình xây dựng trên đất gồm nhà ở, cổng, hàng rào, và các công trình xây dựng khác. Thời hạn bà V trả lại diện tích và công trình xây dựng trên đất trước ngày 31/12/2021. Bà V có trách nhiệm bảo quản, không làm hư hỏng nhà, cổng, hàng rào và các công trình xây dựng khác trên đất.

Ông N và bà Y có trách nhiệm trả cho bà Trần Thị V số tiền 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông N và bà Y tự nguyện chịu số tiền 6.550.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 6.550.000 đồng mà ông N đã nộp theo biên lai thu tiền số 019740 ngày 25 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh.

Bà V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Lộc Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Quốc Tú